

TÓM TẮT

Vũ Minh Thuận 2011. So sánh năng suất hai mươi giống lúa cao sản ngắn ngày chịu mặn tại Viện Lúa Đồng Bằng Sông Cửu Long. Khóa luận Tốt nghiệp ngành Nông học, Trường Đại học Nông Lâm thành phố Hồ Chí Minh, Giảng viên hướng dẫn TS. Hoàng Kim, TS. Phạm Trung Nghĩa.

Vùng đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) là nơi làm ra một nửa sản lượng lúa của cả nước và cung cấp gần như toàn bộ lượng gạo hàng hóa xuất khẩu. Đây là vùng chịu ảnh hưởng nghiêm trọng của biến đổi khí hậu. Theo tính toán của Viện Nghiên cứu Chính Sách Lương Thực Quốc Tế 2011, nếu nước biển dâng thêm 17 cm, kèm theo những biến đổi thời tiết sẽ có thể làm giảm 18,4 % sản lượng lúa toàn Việt Nam mà chủ yếu tại vùng này. Vì vậy việc chọn tạo giống lúa cao sản, ngắn ngày, có khả năng chịu mặn cao cho vùng ĐBSCL là rất cấp thiết. Đề tài này thuộc nội dung “Nghiên cứu chọn tạo giống lúa chịu mặn và phẩm chất tốt cho Đồng Bằng Sông Cửu Long và phía Bắc”. Với mục tiêu nhằm xác định giống lúa có năng suất cao, phẩm chất tốt, chống chịu sâu bệnh, thích nghi với các điều kiện canh tác lúa vùng nhiễm mặn và cơ cấu sản xuất lúa vùng nhiễm mặn ở Đồng Bằng Sông Cửu Long.

Đề tài được thực hiện tại ruộng thí nghiệm bộ môn Công Nghệ Sinh Học của Viện Lúa từ ngày 7 tháng 1 năm 2011 đến ngày 7 tháng 6 năm 2011. Thí nghiệm so sánh năng suất hai mươi giống lúa cao sản ngắn ngày chịu mặn gồm hai giống đối chứng OMCS 2000, IR 64 và 18 giống lúa mới được lai tạo và chọn thuần, chịu được độ mặn 0,3 %. Thí nghiệm được bố trí theo kiểu khối đầy đủ ngẫu nhiên, một yếu tố, ba lần nhắc lại với hai mươi nghiệm thức là hai mươi giống. Quy trình kỹ thuật canh tác theo quy phạm khảo nghiệm giống lúa của Bộ Nông Nghiệp & Phát Triển Nông Thôn. Các giống lúa được canh tác trong điều kiện đất đai, phân bón và chăm sóc như nhau.

Kết quả đạt được: Các giống đều có thời gian sinh trưởng ngắn, biến động 91 - 100 ngày, chiều cao trung bình 88,9 - 129,7 cm, bộ lá thẳng đứng, dạng hình đẹp, đẻ nhánh khá, ít đổ ngã. Hầu hết các giống đều không bị thiệt hại bởi rầy nâu, sâu cuốn lá, sâu đục thân và bệnh đạo ôn mức độ nhẹ, trừ hai giống OM 3566 và OM 6904 bị đạo ôn cấp 5 - 7. Năng suất các giống lúa biến động từ 5,3 - 7,3 tấn/ha. Hầu hết các giống đều có dạng hạt gạo thon dài, hàm lượng amylose thấp đến trung bình, tỉ lệ gạo bạc bụng thấp, đáp ứng được yêu cầu xuất khẩu. Tất cả các giống đều chịu được tốt ở nồng độ mặn 0,3 %. Tuy nhiên khi tiến hành thí nghiệm thử khả năng chịu mặn của các giống lúa khảo nghiệm ở nồng độ 0,4 % và 0,6 % ($EC = 8 \text{ dSm}^{-1}$ và $EC = 12 \text{ dSm}^{-1}$), thì chỉ có ba giống OM 5166, OM 9921, OM 9915 có khả năng chịu mặn trung bình ở nồng độ 0,4 %.